

NỘI DUNG BÀI HỌC SINH HỌC 7

(từ 10/02 đến 16/02/2020)

Lớp Lương cư

Bài 35: ÉCH ĐỒNG

I/ Đời sống

Học sinh nghiên cứu thông tin sách giáo khoa và trả lời các câu hỏi sau vào tập ghi bài:

- Éch đồng thích nghi với đời sống ở những môi trường nào?
- Éch đồng kiếm ăn vào thời điểm nào trong ngày?
- Vào mùa đông, ếch đồng sẽ có hiện tượng gì?
- Có ý kiến cho rằng “thân nhiệt của ếch đồng luôn ổn định, không phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường sống xung quanh”. Em hãy cho biết ý kiến đó đúng hay sai. Tại sao?

II/ Cấu tạo ngoài và di chuyển

1/ Di chuyển

Em hãy quan sát hình 35.1, 35.2, 35.3, cho biết ở ếch đồng có những hình thức di chuyển nào? (trả lời vào tập ghi bài)

2/ Cấu tạo ngoài

Nghiên cứu thông tin sách giáo khoa và hoàn thành bảng sau: (kẻ bảng vào tập)

Lưu ý: Ý nghĩa thích nghi là những thuận lợi mà đặc điểm cấu tạo ngoài mang lại cho ếch đồng trong quá trình sinh sống. Ví dụ: Đặc điểm “đầu dẹp, nhọn, khớp với

thân thành một khối thuôn nhọn về phía trước” sẽ giúp cho ếch đồng rẽ nước, giảm sức cản khi bơi.

Đặc điểm hình dạng và cấu tạo ngoài	Ý nghĩa thích nghi
1/ Đầu dẹp, nhọn, khớp với thân thành một khối thuôn nhọn về phía trước.	
2/ Mắt và lỗ mũi nằm ở vị trí cao trên đầu.	
3/Da trần, phủ chất nhầy và ẩm, dễ thấm khí.	
4/ Mắt có mi giữ nước mắt do tuyến lệ tiết ra, tai có màng nhĩ, mũi thông khoang miệng	
5/ Chi năm phần có ngón chia đốt, linh hoạt.	
6/ Các chi sau có màng bơi căng giữa các ngón (giống như chân vịt).	

III/ Sinh sản

Học sinh nghiên cứu thông tin sách giáo khoa và trả lời các câu hỏi sau vào tập ghi bài:

- Ếch đồng thường sinh sản vào thời gian nào?
- Hình thức thụ tinh của ếch đồng là gì?
- Quá trình phát triển của ếch đồng trải qua những giai đoạn nào?
- Hình thức phát triển của ếch đồng là gì?

Bài 36: Thực hành:

QUAN SÁT CẤU TẠO TRONG CỦA ẾCH ĐỒNG TRÊN BÀN MỒ

Học sinh nghiên cứu thông tin sách giáo khoa và trả lời các câu hỏi sau vào tập ghi bài:

- Quan sát hình 36.2, cho biết lớp da của ếch đồng có đặc điểm gì? Đặc điểm đó có ý nghĩa gì đối với đời sống của ếch đồng.
- Nghiên cứu thông tin ở bảng trang 118 sách giáo khoa, cho biết:
 - + Ếch đồng hô hấp nhờ những cơ quan nào?
 - + Ếch đồng có mấy vòng tuần hoàn? Tim có mấy ngăn? Máu đi nuôi cơ thể thuộc loại máu nào?
 - + Em hiểu như thế nào được gọi là “máu pha”?

Bài 37: ĐA DẠNG VÀ ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA LỚP LƯỠNG CƯ

I/ Đa dạng về thành phần loài

Học sinh nghiên cứu thông tin sách giáo khoa và trả lời các câu hỏi sau vào tập ghi bài:

- Lớp Lưỡng cư được chia thành những bộ nào?

II/ Đa dạng về môi trường sống và tập tính

Các em nghiên cứu thông tin phần II/ sách giáo khoa trang 120, 121 để hoàn thành bảng sau: (kẻ bảng vào tập)

Lưu ý: Các em sử dụng các cụm từ gợi ý phía cuối bảng để điền.

Tên đại diện	Đặc điểm nơi sống	Hoạt động	Tập tính tự vệ
1/ Cá cóc Tam Đảo			
2/Ễnh ương			
3/ Cóc nhà			
4/Ễch cây			
5/Ễch giun			
Những câu lựa chọn	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ yếu sống trong nước. - Chủ yếu sống trên cạn. - Ưa sống ở nước hơn. - Chủ yếu sống trên cây, bụi cây. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ban đêm. - Chủ yếu ban đêm. - Chiều và đêm. - Cả ngày và đêm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trón chạy, ẩn nấp. - Doạ nạt. - Tiết nhựa độc.

	- Sống chui lủn trong hang đất.		
--	---------------------------------	--	--

III/ Đặc điểm chung của Lưỡng cư

Học sinh nghiên cứu thông tin sách giáo khoa và trả lời các câu hỏi sau vào tập ghi bài:

- Lưỡng cư thuộc ngành động vật nào?
- Đời sống thích nghi với những môi trường nào?
- Đặc điểm da của Lưỡng cư?
- Hình thức di chuyển của Lưỡng cư là gì?
- Hô hấp nhờ những cơ quan nào?
- Có mấy vòng tuần hoàn?
- Tim có mấy ngăn?
- Máu ở tâm thất thuộc loại máu nào?
- Đặc điểm thân nhiệt như thế nào?
- Có kiểu thụ tinh gì?

IV/ Vai trò của Lưỡng cư

Học sinh nghiên cứu thông tin sách giáo khoa và trả lời các câu hỏi sau vào tập ghi bài:

- Vai trò của Lưỡng cư đối với tự nhiên và con người là gì? Mỗi vai trò lấy ít nhất 2 ví dụ.

Lớp Bò sát

Bài 38: THẦN LẦN BÓNG ĐUÔI DÀI

I/ Đời sống

- Thần lẫn bóng đuôi dài hay còn gọi là “rắn môi”.

Học sinh nghiên cứu thông tin sách giáo khoa, hoàn tất bảng so sánh sau vào tập ghi bài:

Lưu ý: Các em có thể xem lại các đặc điểm của ếch đồng, sau đó xác định các đặc điểm tương ứng đó ở thần lẫn bóng đuôi dài

	Thần lẫn bóng đuôi dài	Ếch đồng
1/ Đời sống		
2/ Thời gian kiếm ăn		
3/ Đặc điểm thân nhiệt		
4/ Hình thức thụ tinh		
5/ Tập tính vào mùa đông		

II/ Cấu tạo ngoài và di chuyển

1/ Cấu tạo ngoài

Học sinh nghiên cứu thông tin sách giáo khoa và hoàn thành bảng sau vào tập ghi bài:

Lưu ý: Các em chọn các ý phía cuối bảng để điền vào phần “ý nghĩa thích nghi”.

STT	Đặc điểm cấu tạo ngoài	Ý nghĩa thích nghi
1	Da khô, có vảy sừng bao bọc	
2	Có cổ dài	
3	Mắt có mi cử động, có nước mắt	
4	Màng nhĩ nằm trong hốc nhỏ bên đầu	
5	Thân dài, đuôi rất dài	
6	Bàn chân có năm ngón, có vuốt	
<p>Những câu lựa chọn:</p> <p>A. Tham gia di chuyển trên cạn.</p> <p>B. Động lực chính của sự di chuyển.</p> <p>C. Bảo vệ màng nhĩ và hướng các dao động âm thanh vào màng nhĩ.</p> <p>D. Bảo vệ mắt, có nước mắt để màng mắt không bị khô.</p> <p>E. Phát huy vai trò các giác quan trên đầu, tạo điều kiện bắt mồi dễ dàng.</p> <p>G. Ngăn cản sự thoát hơi nước của cơ thể.</p>		

2/ Di chuyển

Học sinh nghiên cứu thông tin sách giáo khoa và trả lời các câu hỏi sau vào tập ghi bài:

- Nghiên cứu thông tin sách giáo khoa và hình 38.2, cho biết quá trình di chuyển của thằn lằn bóng đuôi dài diễn ra như thế nào?

DẶN DÒ

- Khi trả lời câu hỏi, các em nhớ ghi theo từng bài và theo đề mục.

Ví dụ:

Bài 35: ÉCH ĐỒNG

I/ Đời sống

- Trả lời các câu hỏi phần I/.

II/ Cấu tạo ngoài và di chuyển

1/ Di chuyển

- Trả lời các câu hỏi phần di chuyển.

2/ Cấu tạo ngoài

- Kẻ bảng vào tập và điền vào bảng. (phần nội dung nào yêu cầu kẻ bảng thì các em nhớ kẻ bảng vào tập).

- Sau khi hoàn tất, các em chụp hình lại và gửi file ảnh đến email huuthien1919@gmail.com.

- Lưu ý: Các em nhớ ghi rõ họ tên, lớp vào nội dung email nhé!